TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HNGĐ-ST
Ngày 01 - 6 - 2022
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lìn Thị Lài.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết.
2. Bà Bàn Thị Hương Giàng.

Thư ký phiên toà: Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Ngày 01 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 30/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2022 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2022/QĐST - HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đinh Thị B - Sinh năm 1990.
ĐKHKTT: Thôn Cánh Địa, xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai
Nơi ở: Thôn Thần Nữ, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam - có mặt.

2. Bị đơn: Anh Trần Quang Dũng - Sinh năm 1984.
ĐKHKTT: Thôn Cánh Địa, xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng, Lào Cai
Hiện đang cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy thành phố Lào Cai
Địa chỉ: Thôn Đá Đinh, xã Tả Phời, thành phố Lào Cai - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/02/2022 và bản tự khai ngày 10/02/2022 cũng như tại phiên tòa, chị Đinh Thị B trình bầy: Chị và anh Trần Quang Dũng kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 06/01/2012, tại UBND xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Sau kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2015 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Dũng không tu trí làm ăn, ham chơi nên mắc vào tệ nạn xã hội, nghiện ma túy, năm 2016 chị đã nộp đơn xin ly hôn với anh Dũng, trong quá trình Tòa án giải quyết anh Dũng cam kết sửa đổi nên chị đã rút đơn để vợ chồng đoàn tụ, tuy nhiên sau khi chị rút đơn

về anh Dũng vẫn không từ bỏ ma túy nên chị đã bỏ về quê thôn Thần Nữ, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam ở từ cuối năm 2020 đến nay; tháng 9 năm 2021 anh Dũng sử dụng trái phép chất ma túy nên bị bắt đưa đi cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Quang Dũng.

Về con chung**:** Quá trình chung sống chị và anh Dũng có hai con chung là cháu Trần Khánh Vỹ, sinh ngày 22/7/2012 và cháu Trần Bảo Nhi, sinh ngày 04/5/2014, hiện nay các cháu đều khỏe mạnh phát triển bình thường, khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu, chị không yêu cầu anh Dũng cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị và anh Dũng không có tài sản chung, khi ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung**:** Chị và anh Dũng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ gì, khi ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Trần Quang Dũng (Bị đơn) đã được Tòa án tống đạt được các văn bản tố tụng cho anh Dũng nhưng anh Dũng không có văn bản trả lời ý kiến của mình đối với yêu cầu của người khởi kiện.

Đối với vụ án này Toà án không tiến hành hòa giải về quan hệ hôn nhân và nuôi dưỡng chăm sóc con chung do đương sự có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đinh Thị B khởi kiện xin ly hôn với anh Trần Quang Dũng đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật, chị Biên và anh Dũng đều có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Cánh Địa, xã Sơn Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị B và anh Trần Quang Dũng có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, vì vậy đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Dũng không tu trí làm ăn, nghiện ma túy. Tại phiên toà hôm nay chị Đinh Thị B giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Trần Quang Dũng.

Đối với anh Trần Quang Dũng vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã tống đạt được các văn bản tố tụng cho anh Dũng nhưng anh Dũng không có văn bản trả lời đối với yêu cầu của người khởi kiện.

Trong quá trình giải quyết vụ án chị Biên cung cấp chứng cứ là giấy xác nhận về việc quản lý đối tượng nghiện ma túy đối với anh Trần Quang Dũng được cơ sở cai nghiện ma túy thành phố Lào Cai xác nhận (BL 12). Vì vậy xét

yêu cầu xin ly hôn của chị Biên là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Biên và anh Dũng có hai con chung là cháu cháu Trần Khánh Vỹ, sinh ngày 22/7/2012 và cháu Trần Bảo Nhi, sinh ngày 04/5/2014. Tại phiên tòa hôm nay chị Đinh Thị B giữ nguyên yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu, chị không yêu cầu anh Dũng cấp dưỡng tiền nuôi con chung, chị Biên chứng minh hiện nay chị làm công nhân tại công ty TNHH thương mại Hà Nội - Yeedo có mức lương là 8.000.000đồng được Công ty xác nhận.

Đối với anh Trần Quang Dũng vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình giải quyết vụ án thì anh Dũng cũng không có văn bản trả lời đối với yêu cầu của người khởi kiện; mặt khác Tòa án đã ghi ý kiến của người chưa thành niên đối với cháu Vỹ và cháu Nhi thì cả hai cháu đều có nguyện vọng được chị Biên trực tiếp nuôi dưỡng, vì vậy xét yêu cầu xin được trực tiếp nuôi con của chị Biên xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu là có căn cứ, phù hợp với nguyện vọng của các cháu, nên HĐXX cần chấp nhận giao cháu Trần Khánh Vỹ, sinh ngày 22/7/2012 và cháu Trần Bảo Nhi, sinh ngày 04/5/2014. cho chị Biên trực tiếp nuôi dưỡng, chị Biên không yêu cầu anh Dũng cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị Biên không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

Về công nợ chung: Chị Biên xác nhận vợ chồng chị không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ gì, khi ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử cho chị Đinh Thị B ly hôn với anh Trần Quang Dũng.

2. Về con chung: Xử giao cháu Trần Khánh Vỹ, sinh ngày 22/7/2012 và cháu Trần Bảo Nhi, sinh ngày 04/5/2014, cho chị Đinh Thị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi; anh Dũng không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Trần Quang Dũng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đinh Thị B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002825 ngày 10/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Chị Biên đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- THADS huyện Bảo Thắng (2);
- UBND xã Sơn Hải;
- Đương sự (02);
- Lưu HS, TA, VP .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lìn Thị Lài